

HỌC PHẦN

TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

(Slide này có thể được sử dụng cho quá trình tự học của sinh viên)

Chương 2

CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

2.2. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

2.2. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

2.2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật

2.2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật

2.2.2. NỘI DUNG CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

a

Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật

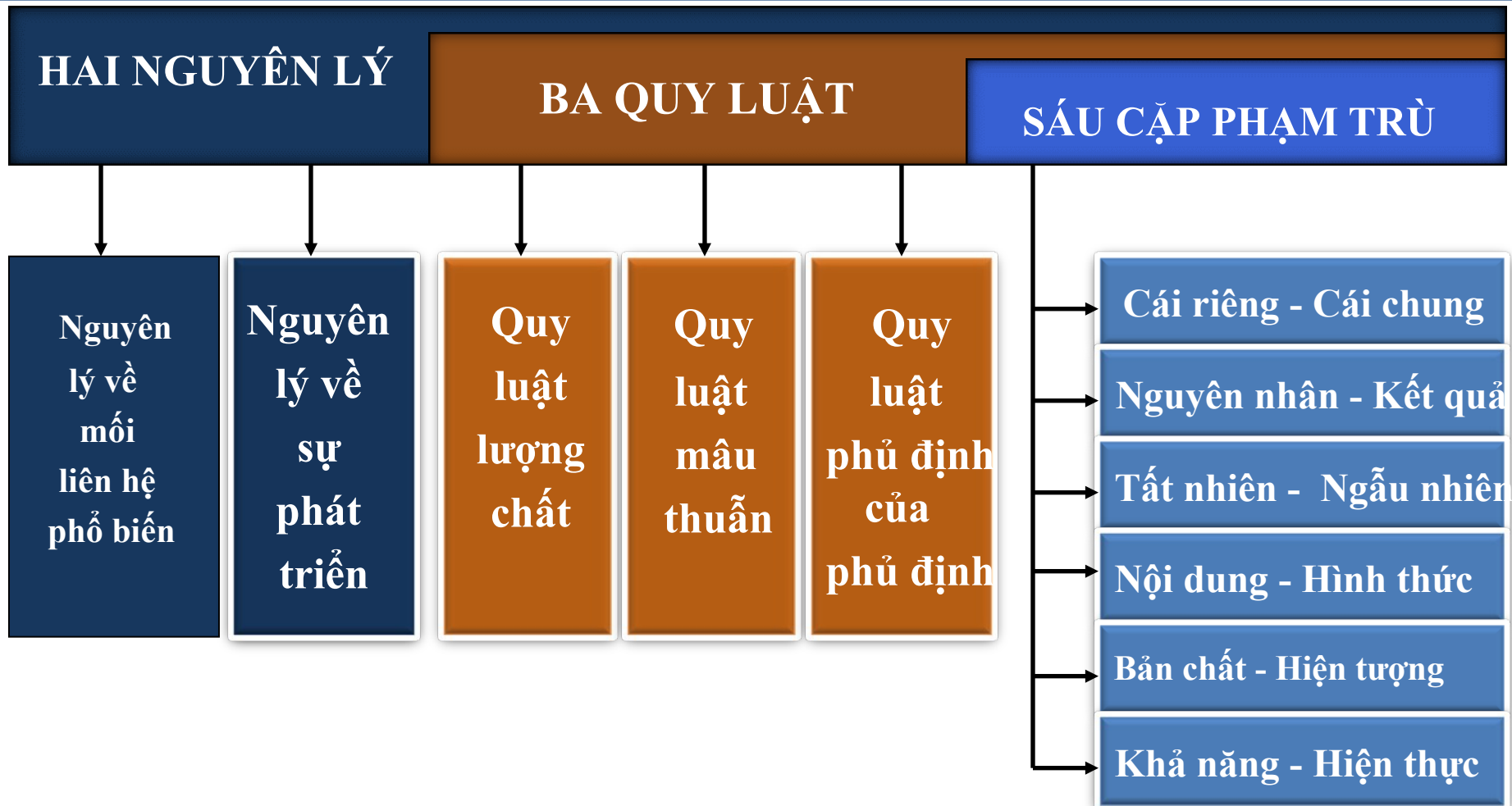
b

Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật

c

Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật

2.2.2. NỘI DUNG CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT



a. Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật

Khái niệm Nguyên lý được hiểu như các tiên đề trong các khoa học cụ thể. Nó là tri thức không dễ chứng minh nhưng đã được xác nhận bởi thực tiễn của nhiều thế hệ con người, người ta chỉ còn phải tuân thủ nghiêm ngặt, nếu không thì sẽ mắc sai lầm cả trong nhận thức lẫn hành động.

Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật:

* Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

* Nguyên lý về sự phát triển

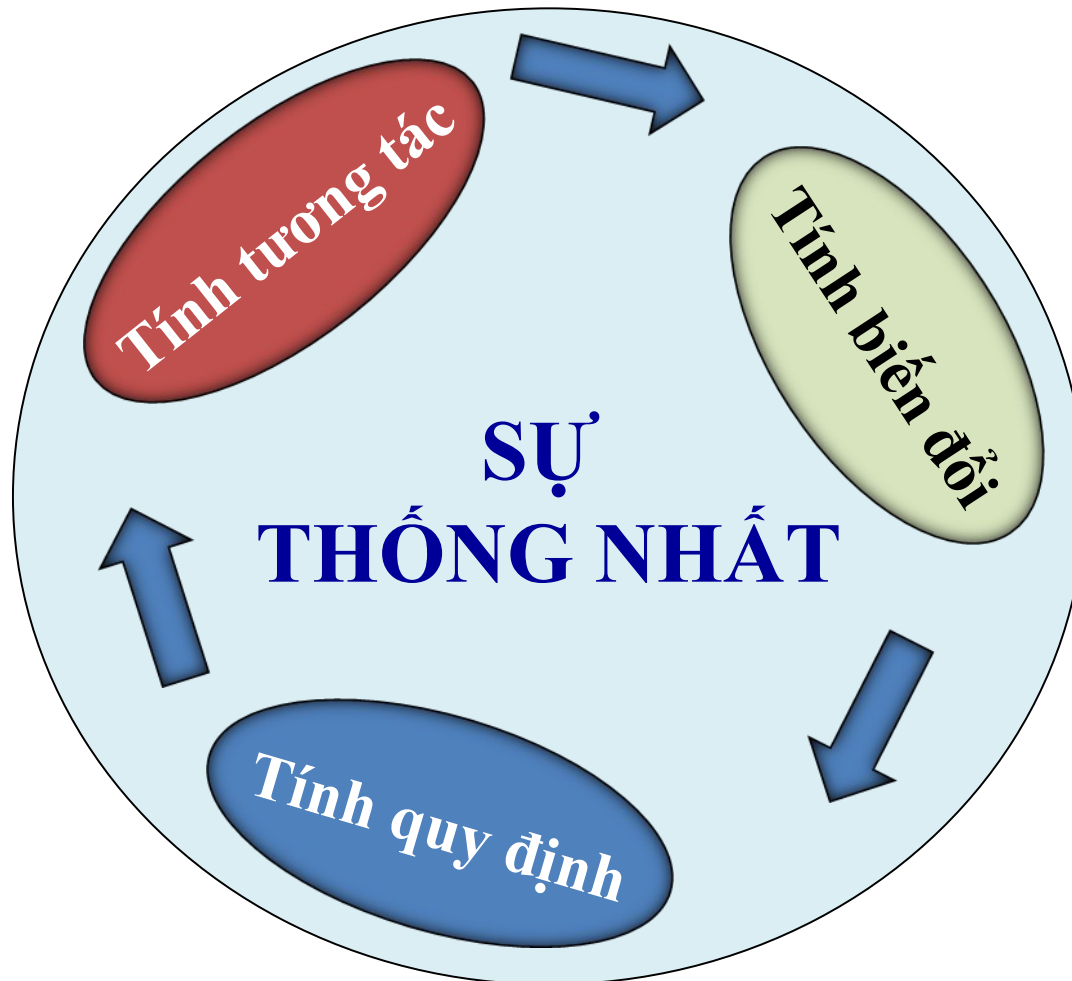
**** Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến***

- Khái niệm “mối liên hệ”, mối liên hệ phổ biến

*Mối liên hệ là phạm trù triết học dùng để chỉ **sự tác động, quy định, chuyển hóa** lẫn nhau giữa các sự vật, hiện tượng hay giữa các mặt, các yếu tố bên trong của một sự vật, hiện tượng trong thế giới.*

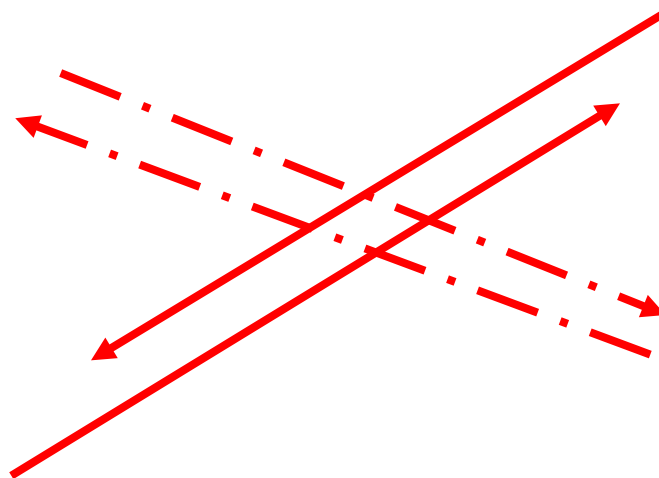
** Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến*

HÀM NGHĨA CỦA KHÁI NIỆM MỐI LIÊN HỆ



* Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

SỰ THỐNG NHẤT GIỮA
TÍNH QUY ĐỊNH - TÍNH TƯƠNG TÁC - TÍNH BIẾN ĐỔI
TRONG GIỚI TỰ NHIÊN



* Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

Tính chất của mối liên hệ

Tính khách quan: *Mối liên hệ là vốn có của mọi sự vật, hiện tượng.*



Không có con người tồn tại ngoài
mối liên hệ với môi trường tự nhiên & xã hội

* Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

Tính chất của mối liên hệ

- Tính phổ biến - mối liên hệ phổ biến:
Thể hiện trong mọi lĩnh vực: tự nhiên, xã hội, tư duy.
- Tính đa dạng, phong phú: *Có nhiều loại liên hệ khác nhau.*

Tùy theo góc độ xem xét, tiêu chí phân loại mà chúng ta có thể có các mối liên hệ khác nhau.

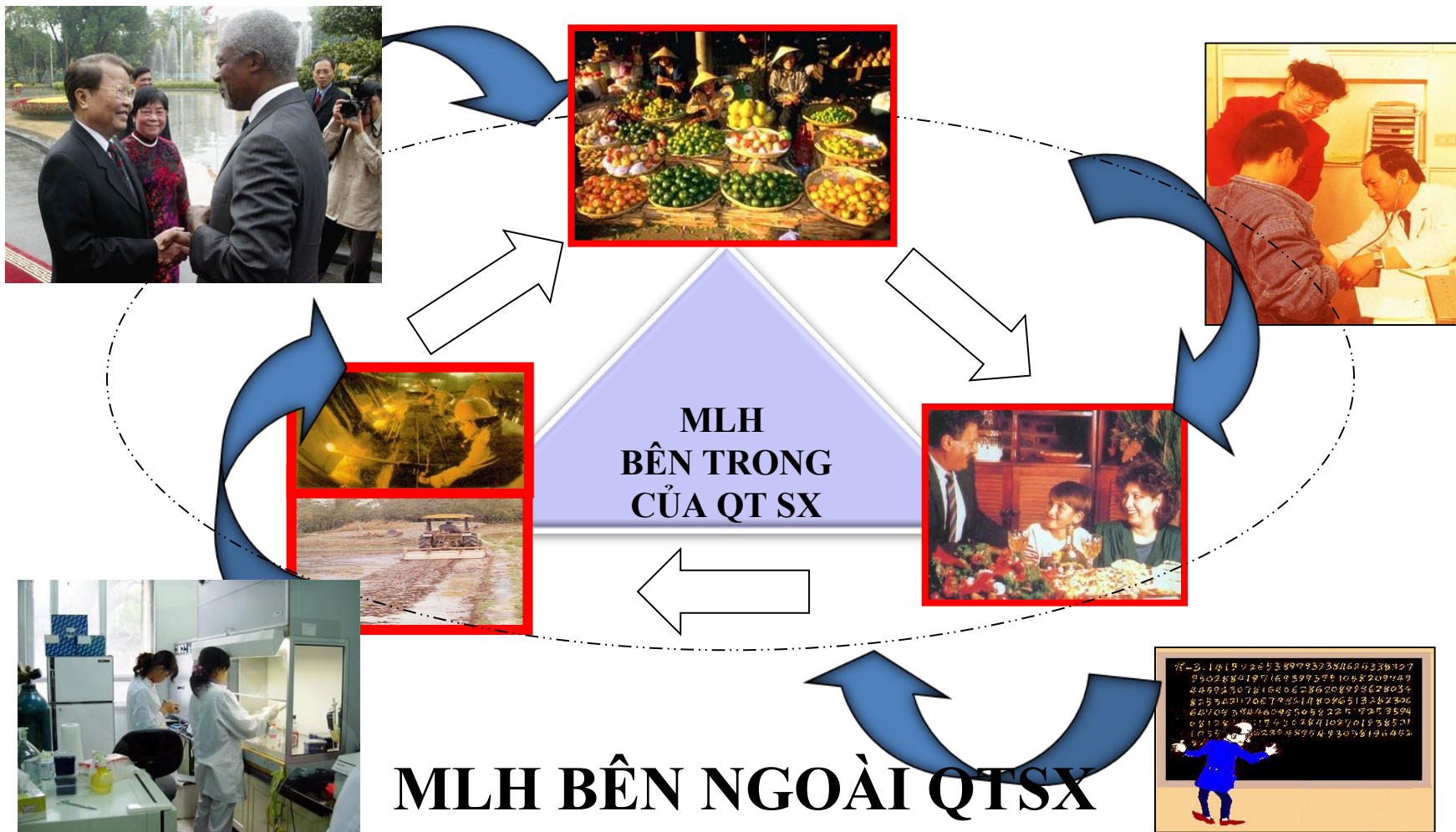
Tính chất của mối liên hệ

Một số mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng
(*mối liên hệ: MLH*)

- MLH bên trong và MLH bên ngoài
- MLH trực tiếp và MLH gián tiếp
- MLH chung và MLH riêng
- MLH chủ yếu và MLH thứ yếu
- MLH bản chất và MLH không bản chất
- MLH cơ bản và MLH không cơ bản
- MLH tất nhiên và MLH ngẫu nhiên
- MLH nền tảng và MLH phái sinh v.v...

**** Tại sao phải phân loại mối liên hệ (Việc phân loại đó có tác dụng gì hay nói cách khác, phân loại để làm gì?)***

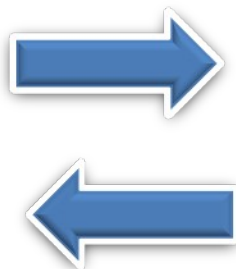
Tính đa dạng của các mối liên hệ



MỐI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VÀ GIÁN TIẾP



**Con người gián tiếp
gây hậu quả cho chính mình**



**MLH trực tiếp
quá trình lao động**

MÔI LIÊN HỆ CƠ BẢN VÀ KHÔNG CƠ BẢN

Môi liên hệ khác biệt về cấu trúc Gen của các loài sinh vật quyết định chất của nó thuộc giống loài nào mặc dù đều sống trong môi trường tác động của nước.



MỐI LIÊN HỆ GIỮA CÁI BỘ PHẬN VÀ CÁI TOÀN THỂ

**Bộ phận và toàn thể của
môi trường thiên nhiên**

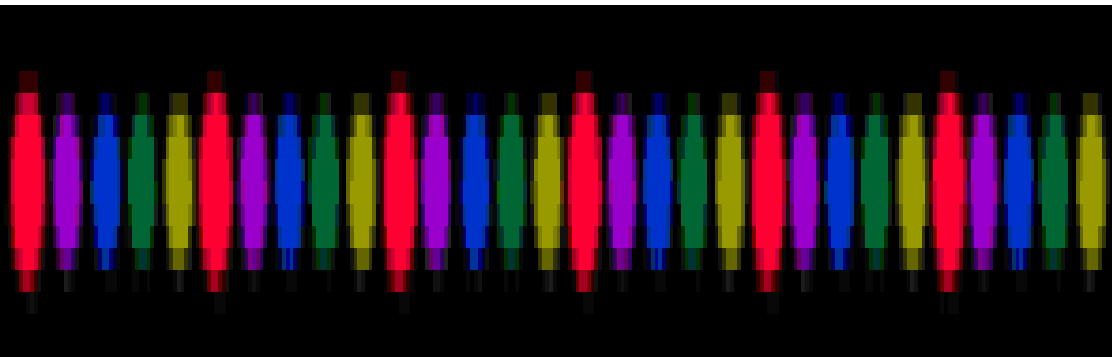


**Bộ phận và toàn thể
Của cơ thể con người**

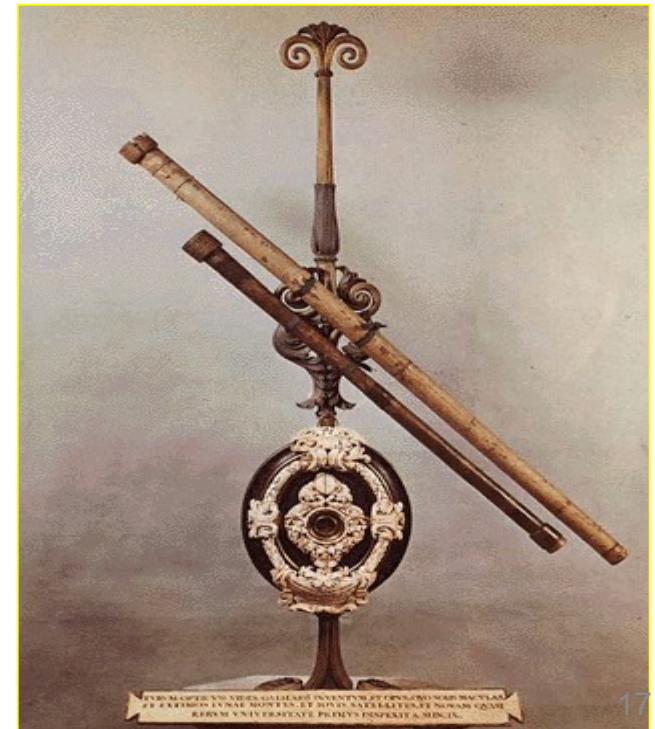


MỐI LIÊN HỆ GIỮA BẢN CHẤT VÀ HIỆN TƯỢNG

KÍNH THIÊN VĂN TỰ CHẾ CỦA GALILÊ
(Dùng để quan sát
các hiện tượng thiên văn)



BẢN CHẤT CỦA ÁNH SÁNG:
Thống nhất giữa tính sóng
và tính hạt



Khái quát nội dung nguyên lý

Các sự vật, hiện tượng, các quá trình khác nhau của thế giới không những tồn tại riêng biệt mà còn có sự liên hệ với nhau, nghĩa là tác động qua lại, quy định và chuyển hóa lẫn nhau.

Với nội dung này, chúng ta có thể rút ra được điều gì hay không?

Ý nghĩa phương pháp luận

Phải có quan điểm toàn diện, quan điểm lịch sử - cụ thể trong hoạt động nhận thức và trong thực tiễn

* Trong nhận thức:

Quan điểm toàn diện đòi hỏi xem xét tất cả các mối liên hệ và phải biết phân loại nhằm tìm ra bản chất của sự vật. Quan điểm lịch sử - cụ thể đòi hỏi phải đặt sự vật trong không gian, thời gian cụ thể.

* Trong thực tiễn: Hai quan điểm trên đòi hỏi biết kết hợp hài hòa giữa giải pháp đồng bộ và giải pháp then chốt nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

** Nguyên lý về sự phát triển*

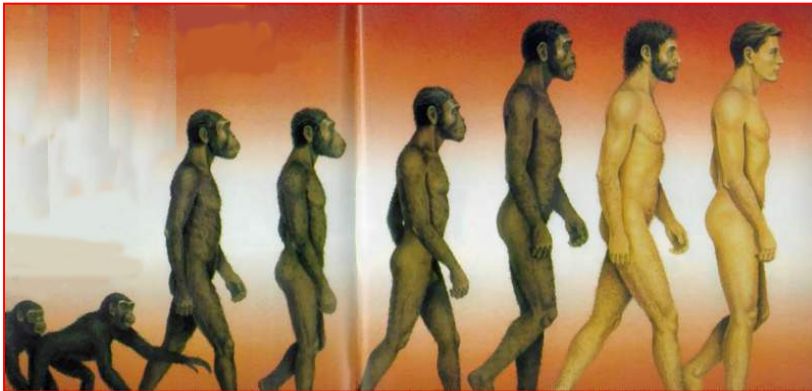
Khái niệm phát triển

Phát triển là một phạm trù triết triết học dùng để chỉ quá trình **vận động tiến lên** của sự vật: từ thấp lên cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn.

* Nguyên lý về sự phát triển

ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA KHÁI NIỆM PHÁT TRIỂN

** Phát triển là quá trình biến đổi về chất
theo hướng ngày càng hoàn thiện
(Phát triển khác với tăng trưởng)*



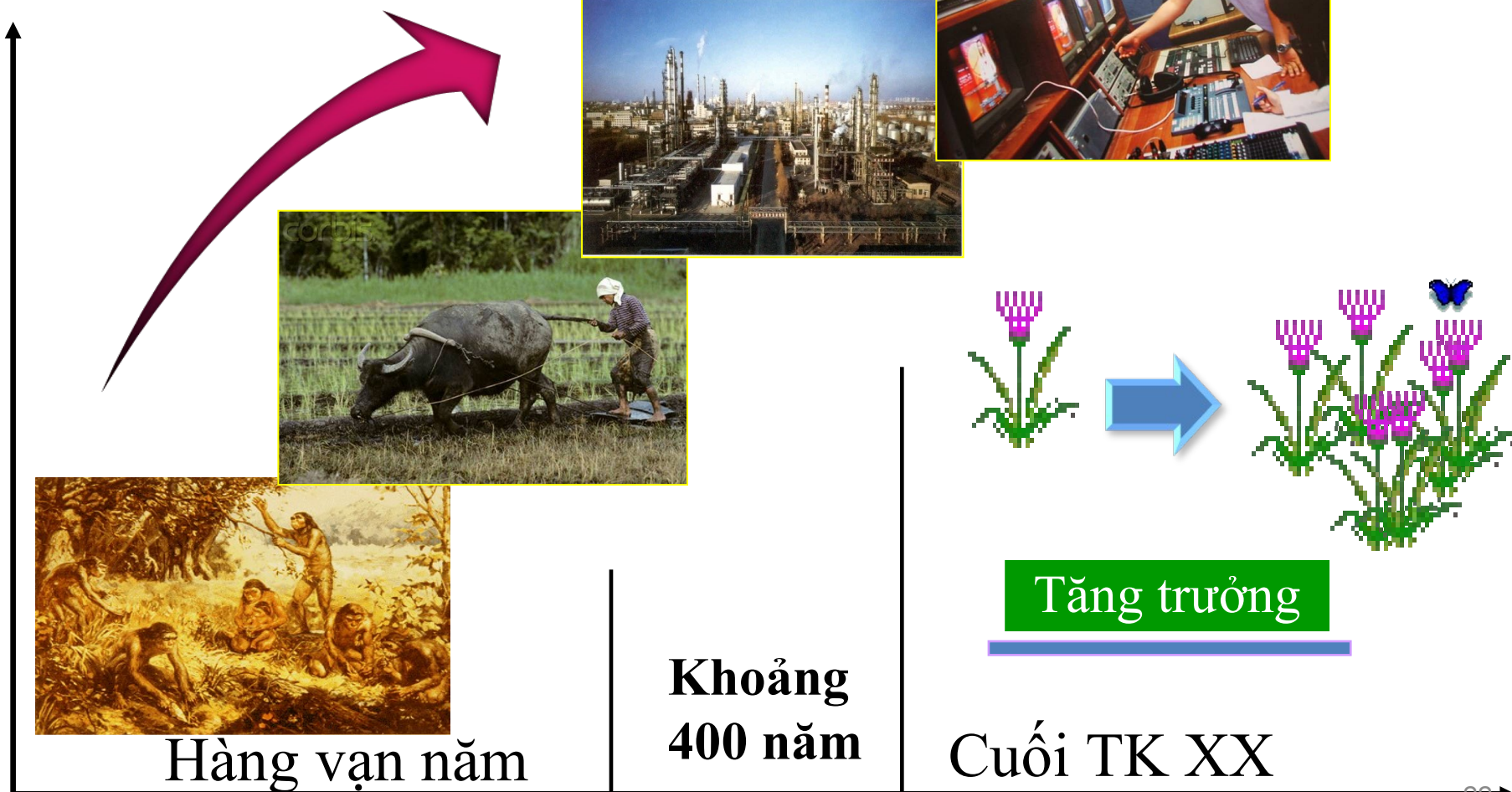
**Phát triển
từ vượn thành người**



Tăng dân số

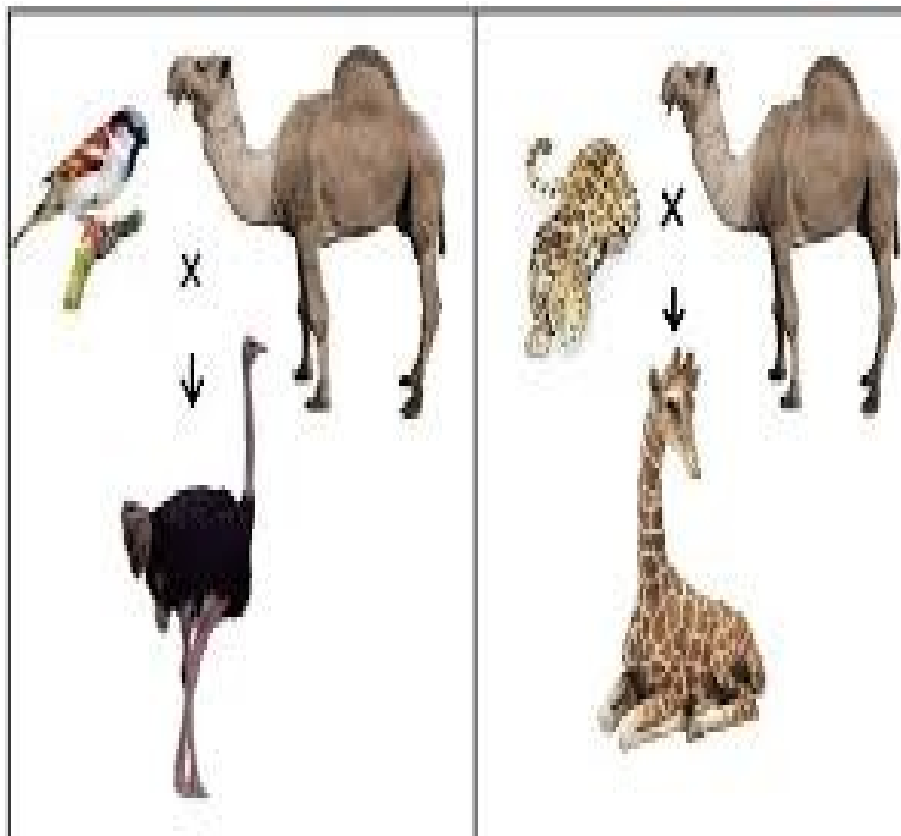
ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA KHÁI NIỆM PHÁT TRIỂN

Phát triển của kỹ thuật và ứng dụng



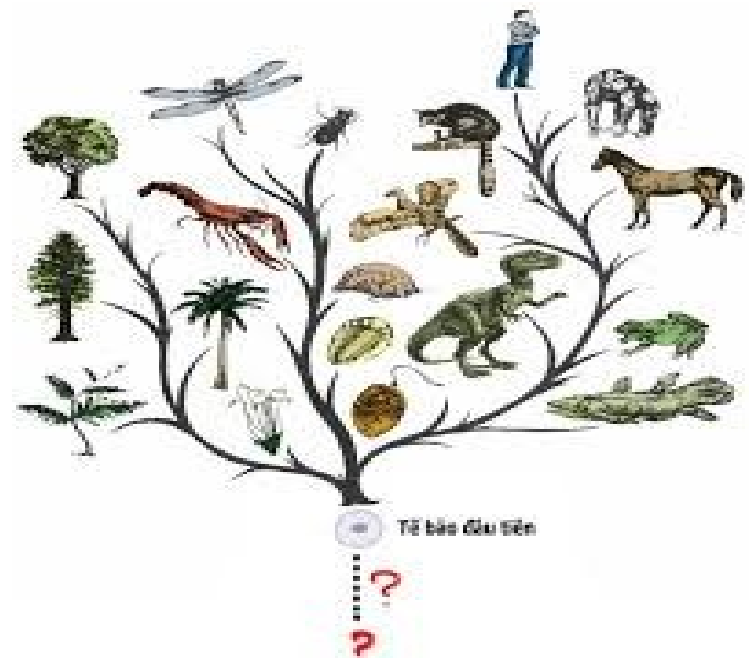
Tính chất của sự phát triển

Tính khách quan: nguồn gốc của sự phát triển do các QL khách quan chi phối mà cơ bản nhất là QLMT



Tính chất của sự phát triển

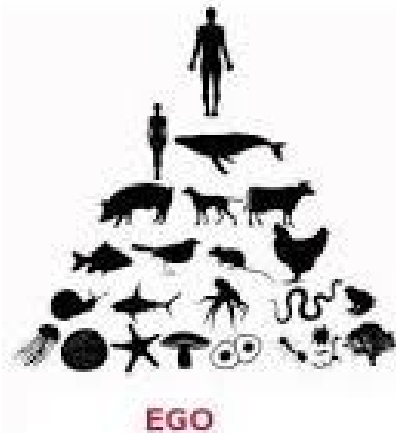
Tính phổ biến: Sự phát triển diễn ra ở trong mọi lĩnh vực, mọi sự vật, hiện tượng, mọi quá trình và giai đoạn của chúng và kết quả là cái mới xuất hiện



Tính chất của sự phát triển

- Tính phong phú, đa dạng

Quá trình phát triển của sự vật, hiện tượng không hoàn toàn giống nhau, ở những không gian và thời gian khác nhau; chịu sự tác động của nhiều yếu tố và điều kiện lịch sử cụ thể



Khái quát nội dung nguyên lý về sự phát triển

Sự phát triển (trong đó sự vật mới thay thế sự vật cũ) là hiện tượng diễn ra không ngừng trong tự nhiên, trong xã hội, trong bản thân con người và trong tư duy. Nếu xét từng trường hợp cá biệt thì có vận động đi lên, vận động tuần hoàn, vận động đi xuống; song nếu xét cả quá trình vận động với không gian rộng và thời gian dài thì phát triển (vận động đi lên) là khuynh hướng chung của mọi sự vật.

Ý nghĩa phương pháp luận

Quan điểm phát triển

Khi xem xét **sự vật, hiện tượng** phải luôn đặt nó trong khuynh hướng vận động, biến đổi, chuyển hóa nhằm phát hiện ra xu hướng biến đổi

Nhận thức **sự vật, hiện tượng** trong tính biện chứng để thấy được tính quanh co, phức tạp của sự phát triển

Biết phát hiện và ủng hộ cái mới; chống bảo thủ, trì trệ định kiến

Biết kế thừa các yếu tố tích cực từ cái cũ và phát triển sáng tạo chúng trong điều kiện mới



Tài liệu tham khảo:

1. Giáo trình Triết học Mác-Lênin, dùng cho sinh viên đại học hệ không chuyên lý luận chính trị. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, 2021.
2. Giáo trình Triết học Mác-Lênin, dùng cho sinh viên đại học hệ chuyên lý luận chính trị. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, 2021.
3. Giáo trình Triết học Mác-Lênin. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2010.
4. Tham khảo tài liệu tiếng Anh tại:
<http://www.marxists.org/xlang/index.htm>
5. Viện Triết học, Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô: *Lịch sử phép biện chứng* (6 tập), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998.